



# BÁO CÁO NGÀY

ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

Ngày 12.05.2026

A modern glass skyscraper with a grid-like facade. The words "The Hallmark" are mounted on the upper part of the building in large, bold, yellow 3D letters. The building is set against a backdrop of a city skyline and a river.

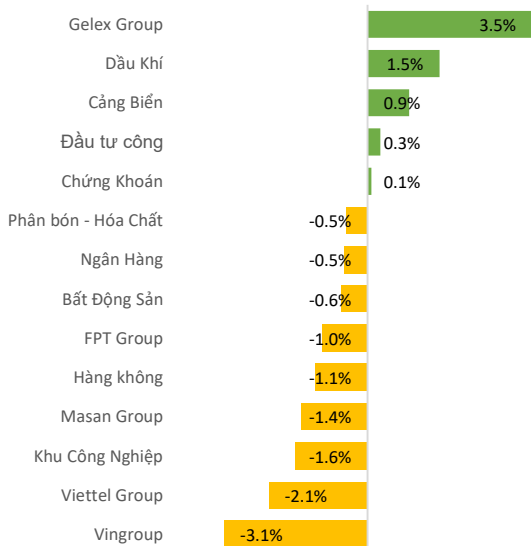
The  
Hallmark

# NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CUỐI TUẦN



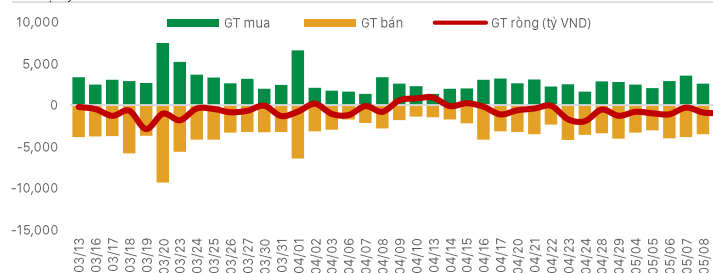
- Áp lực chốt lời mạnh tại nhóm vốn hóa lớn đã khiến thị trường đảo chiều giảm sâu trong phiên 11/5. Dù VN-Index có thời điểm duy trì sắc xanh trong buổi sáng, lực bán gia tăng mạnh ở phiên chiều, đặc biệt tại nhóm bluechips, đã kéo chỉ số đóng cửa tại 1.895 điểm, giảm gần 19 điểm so với tham chiếu.
- Tâm điểm điều chỉnh đến từ bộ ba VIC, VRE và VHM khi cả ba chịu áp lực xả hàng mạnh trong phiên chiều. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu trụ khác như VCB, BID, CTG hay HPG đồng loạt suy yếu khiến VN30-Index giảm mạnh hơn thị trường chung. Độ rộng thị trường cũng xấu đi đáng kể với số mã giảm áp đảo, phản ánh tâm lý thận trọng khi VN-Index tiến sát vùng đỉnh lịch sử.
- Dù vậy, điểm tích cực vẫn xuất hiện ở nhóm midcap và đầu cơ khi dòng tiền tiếp tục tập trung vào các cổ phiếu có câu chuyện riêng. Các mã như BSR, DCM, CII, GEX hay VIX vẫn duy trì thanh khoản cao cùng mức tăng tích cực. Điều này cho thấy dòng tiền đầu cơ chưa rút khỏi thị trường mà đang có xu hướng co cụm vào các nhóm cổ phiếu riêng lẻ thay vì lan tỏa toàn thị trường.

## Biến động ngành



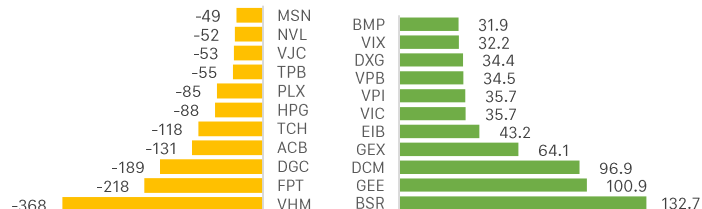
## Khối ngoại mua/bán ròng trên HOSE

Đơn vị: Tỷ VND



## Khối ngoại - Top CP mua bán ròng trong ngày

Đơn vị: Tỷ VND



## CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
Vnindex	1,895.0	-1.03%	5.9%
Hnxindex	248.0	0.61%	-0.3%
Hang Seng	26,402.0	0.03%	3.0%
Shanghai	4,225.0	1.08%	6.5%
JP225	62,500.0	-0.34%	24.2%

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4,666.6	-1.05%	8.21%
Dầu WTI	97.5	2.17%	72.23%
Dầu Brent	103.7	2.39%	72.40%
Cao su	222.6	1.37%	23.74%
Ure	547.5	0.00%	41.66%
Quặng sắt	822.5	0.98%	4.18%
Thép	3,249.0	0.15%	4.94%

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98.0	0.08%	-0.32%
USD/VND	26,322.5	0.06%	0.09%
USD/JPY	157.1	0.24%	0.20%
USD/CNY	6.8	-0.05%	-2.62%
EUR/USD	1.2	-0.14%	0.24%

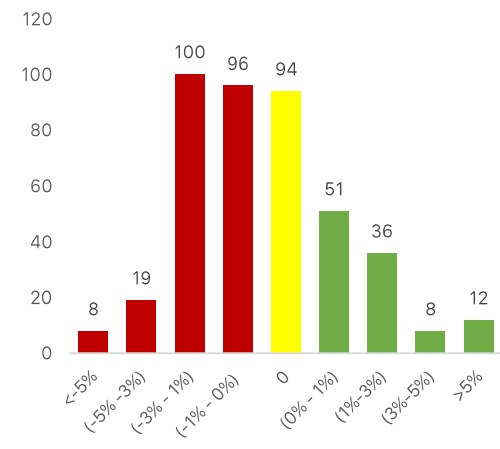
# CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG HÔM NAY



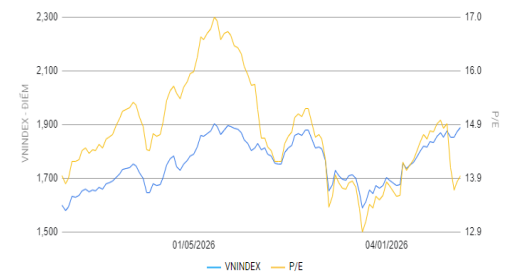
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhưng áp lực đã giảm đáng kể về cuối phiên. Hoạt động bán tập trung chủ yếu tại VHM, FPT và nhóm ngân hàng, trong khi lực mua xuất hiện ở nhóm dầu khí và hóa chất như BSR hay DCM.
- Về mặt kỹ thuật, VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng trung hạn khi chỉ số tiếp tục nằm trên các đường MA20, MA50 và MA200. Tuy nhiên cây nến giảm mạnh đi kèm thanh khoản cao cho thấy áp lực phân phối ngắn hạn đang xuất hiện rõ nét sau giai đoạn tăng nóng. Chỉ báo MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu nhưng độ dốc bắt đầu thu hẹp, trong khi RSI đã cho chỉ báo đảo chiều khi giảm xuống quanh vùng 65 cho thấy đà hưng phấn đã suy yếu đáng kể.
- Cho phiên giao dịch hôm nay, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục rung lắc mạnh quanh vùng 1.885 – 1.900 điểm nhằm kiểm định lại lực cầu ngắn hạn. Nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro, hạn chế mua đuổi trong các nhịp hồi mạnh và cân nhắc cơ cấu danh mục ở các cổ phiếu đã tăng nóng. Dòng tiền ngắn hạn có thể vẫn tìm kiếm cơ hội tại nhóm midcap có kết quả kinh doanh tích cực hoặc nhóm ngân hàng, dầu khí và hóa chất.



## Độ rộng thị trường



## Biểu đồ PE lịch sử



## Cổ phiếu quan tâm theo tính hiệu TA và dòng tiền

CP	Giá	%	Hỗ trợ	Note
BSR	27.75	6.9	22	Giá đang hồi phục. Mục tiêu gần 30
MBB	26.00	-0.6	22	Giá đang đi ngang. Mục tiêu gần 29
TCB	33.80	-0.1	30	Giá đang xu hướng tăng. Mục tiêu gần 35
VHM	161.00	-1.8	110	Giá đang duy trì đà tăng
VIC	223.00	-1.3	140	Giá đang tăng. Kháng cự tiếp theo quanh 250
GEX	34.10	1.8	27	Giá vượt nền tích lũy 27. Mục tiêu nâng lên 35
VPL	89.00	-2.7	80	Giá đang tăng. Mục tiêu gần 90-95
VRE	33.60	-6.4	25	Giá có dấu hiệu điều chỉnh. Hỗ trợ gần 31
HAG	16.45	-0.6	16	CP đang tích lũy. Mục tiêu 18
MWG	83.50	-1.3	70	Giá đang ở nền thấp. Mục tiêu trở lại giá 90
HDB	26.90	-1.6	25	Giá đang tích lũy. Kháng cự gần 28-30
SSI	28.30	0.0	25	Giá đang hồi phục khá. Lưu ý kháng cự quanh 30-32
GVR	34.75	-2.7	30	Giá đang hồi phục. Mục tiêu gần 37

## Các nhóm cổ phiếu trọng tâm

- Nhóm Vingroup: Đang duy trì đà tăng. Lưu ý các kháng cự gần
- Nhóm Gelex: đang tăng mạnh. Lưu ý các ngưỡng kháng cự ở GEX, GEE
- Nhóm BDS: Đi ngang, DIG, DXG đang tích lũy tăng dần
- Nhóm ngân hàng: đang giữ giá tốt, nổi bật ở BID, TCB, MBB, HDB, STB, VPB



# TỔNG HỢP KẾT QUẢ KINH DOANH Q1.2026



Mã	Phân ngành - ICB L2	Sàn	DT Q1.2026	Tăng trưởng	LN Q1.2026	Tăng trưởng	EPS	PE	BV	P/Bv
VPB	Ngân hàng	HOSE			6,198,661,000,000	59.1%	3,314	8.31	21,944	1.26
LPB	Ngân hàng	HOSE			2,279,191,000,000	-10.1%	3,738	12.59	16,561	2.84
VCK	Dịch vụ tài chính	HOSE	2,519,183,762,365	71.6%	1,235,241,204,014	68.1%	1,791	18.99	12,361	2.75
TCX	Dịch vụ tài chính	HOSE	2,783,203,426,368	37.2%	1,147,633,429,492	13.6%	2,668	19.11	19,669	2.59
VND	Dịch vụ tài chính	HOSE	1,807,010,963,787	43.6%	545,335,468,175	42.6%	1,435	11.60	14,089	1.18
TIN	Dịch vụ tài chính	UPCoM			461,547,084,203	508.7%	15,995	10.09	26,984	5.98
VPX	Dịch vụ tài chính	HOSE	2,870,973,236,035	308.0%	435,532,572,227	55.2%	2,263	12.44	18,240	1.54
VAB	Ngân hàng	HOSE			408,483,326,309	39.4%	1,758	5.86	12,948	0.80
VCI	Dịch vụ tài chính	HOSE	1,406,482,341,875	65.3%	340,729,881,088	15.6%	1,314	20.39	15,091	1.78
DHG	Y tế	HOSE	1,198,100,182,788	0.3%	315,677,281,272	18.6%	6,897	14.45	33,981	2.93
BMP	Xây dựng và Vật liệu	HOSE	1,457,310,965,938	5.4%	303,956,059,754	5.9%	15,218	9.92	38,864	3.89
MBS	Dịch vụ tài chính	HNX	1,019,095,940,522	52.4%	291,628,369,325	8.4%	1,814	11.03	8,365	2.39
HCM	Dịch vụ tài chính	HOSE	1,466,403,243,730	46.7%	290,720,447,794	28.2%	1,382	19.76	13,336	2.05
EVF	Dịch vụ tài chính	HOSE			266,631,000,000	10.9%	1,210	11.36	13,336	1.03
SHS	Dịch vụ tài chính	HNX	564,698,316,936	0.6%	231,824,163,916	-11.8%	1,463	11.89	14,159	1.23
NT2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	2,171,658,357,992	52.2%	179,978,034,022	386.9%	4,423	5.84	17,505	1.48
SCS	Du lịch và Giải trí	HOSE	271,969,151,117	2.1%	173,291,929,313	2.0%	7,391	7.31	17,527	3.08
VVS	Ô tô và phụ tùng	HOSE	2,750,550,855,401	142.1%	166,484,143,439	538.9%	21,443	6.67	38,033	3.76
FTS	Dịch vụ tài chính	HOSE	378,398,564,136	21.3%	159,915,055,919	4.5%	1,173	23.23	13,072	2.08
VIX	Dịch vụ tài chính	HOSE	1,653,403,555,824	68.8%	138,370,269,055	-62.8%	3,241	5.26	8,812	1.93
DDV	Hóa chất	UPCoM	1,842,160,944,124	59.3%	124,329,713,085	2.1%	4,354	6.34	16,354	1.69
TDM	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	78,325,536,100	-21.7%	122,270,705,346	-15.0%	1,701	33.75	24,215	2.37
VCF	Thực phẩm và đồ uống	HOSE	661,214,675,841	-1.7%	112,240,297,733	-12.4%	18,886	16.16	46,992	6.49
LHG	Bất động sản	HOSE	176,210,588,509	-24.6%	112,183,216,200	1.9%	5,890	4.82	38,968	0.73
PDN	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	HOSE	375,949,837,759	6.1%	110,506,022,387	11.5%	8,060	13.35	26,714	4.03
NCT	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	HOSE	292,681,443,052	21.3%	105,986,698,323	64.5%	16,375	5.78	31,172	3.04
PPC	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	1,798,180,657,235	17.1%	95,731,506,416	82.9%	651	15.52	14,229	0.71
HNA	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	205,430,768,741	17.0%	94,808,100,134	133.9%	2,253	9.76	15,033	1.46
CHP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	198,502,925,399	-15.2%	90,832,409,330	-24.2%	2,723	10.36	12,948	2.18
BSI	Dịch vụ tài chính	HOSE	697,140,773,775	106.8%	88,819,056,890	9.5%	2,043	17.69	22,891	1.58
IMP	Y tế	HOSE	546,206,333,856	-8.1%	82,018,589,482	10.1%	2,316	23.79	15,444	3.57
MCM	Thực phẩm và đồ uống	HOSE	741,550,010,628	25.4%	80,118,557,404	67.7%	2,255	12.33	21,377	1.30
PVP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	HOSE	644,818,041,796	53.1%	75,543,199,612	87.1%	2,253	7.41	19,352	0.86
CTS	Dịch vụ tài chính	HOSE	351,925,777,950	-24.3%	65,843,764,656	-37.9%	2,526	10.65	13,666	1.97
PGD	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	HOSE	2,489,854,214,850	-2.7%	64,965,664,817	482674.0%	2,357	10.91	15,500	1.66
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	HNX	1,951,958,485,537	29.2%	60,281,017,096	39.2%	3,269	6.76	15,523	1.42

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán OCBS, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán OCBS. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, Số 15 đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (024) 7770 1212

Website: <https://ocbs.com.vn/>

### Phòng phân tích

Email: [research@ocbs.com.vn](mailto:research@ocbs.com.vn)